

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng của gói thầu Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026, thuộc dự án/dự toán mua sắm Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP, ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc: Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BYT ngày 17/05/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc: Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 37/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định nguyên tắc, tiêu chí xây dựng, cập nhật, ghi thông tin, cấu trúc danh mục và hướng dẫn thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-BVĐKT ngày 25/02/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số E2500066113_2503051530 ngày 05/03/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026 thuộc dự án/dự toán mua sắm Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026;

Căn cứ Báo cáo số 1197/BC-TCGĐT ngày 08/04/2025 của Tổ chuyên gia đấu thầu về việc báo cáo đánh giá E-HSDT Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026;

Căn cứ Tờ trình số 1306/TTr-TTVĐT ngày 14/04/2025 của Tổ tư vấn đấu thầu về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1341/BC-TTĐ ngày 15/04/2025 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026;

Xem xét đề nghị của *Tổ tư vấn đấu thầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá*,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: *Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026*; thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500066113
- Tên gói thầu: Gói thầu số 2: Mua thuốc kháng sinh nhóm carbapenem cung cấp cho nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2025-2026
- Giá gói thầu hoặc dự toán được duyệt (nếu có): 23.368.523.000 VND

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 Tháng

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

S T T	Phân/ lô nhà thầu tham dự	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có) (VND)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có) (VND)	Giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
1	Dorip enem	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ SD VIỆT NAM	0101902075	9.225 .000. 000	9.225.0 00.000	85		9.225 .000. 000	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	
2	Dorip enem	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ SD VIỆT NAM	0101902075	4.240 .000. 000	4.240.0 00.000	85		4.240 .000. 000	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	

0101902075

3	Dorip enem	CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VÀ THIỆT BỊ Y TẾ SD VIỆT NAM		4.793 .523. 000	4.793.5 23.000	85		4.793 .523. 000	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	
4	Imipe nem + Cilasta tin	CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VÀ THIỆT BỊ Y TẾ SD VIỆT NAM	0101902075	4.950 .000. 000	4.950.0 00.000	85		4.950 .000. 000	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	Không quá 12 tháng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)	

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu:

STT	Phần/lô nhà thầu tham dự	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	Doripenem	CÔNG TY CỔ PHẦN Y DUỢC TÂY DƯƠNG	0108352261	Nhà thầu xếp hạng 2
2	Doripenem	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & ĐTTM KHANG MINH	2802946684	Không đáp ứng tính hợp lệ E- HSDT

4. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu:

ST T	Mã phân (lô)	Mã thuố c	Tên thuố c	Tên hoạt chất / Tên thành phần của thuố c	Nồng độ, hàm lượng	Đườn g đùn g	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuố c	Hạn dùng (Tuổ i thọ)	GD KLH hoặc GP NK	Tên cơ sở sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trún g thầu (VN D)	Thà nh tiền	Tiền độ cung cấp
---------	--------------------	-----------------	------------------	--	-----------------------------	-----------------------	--------------------	-------------	-------------------	----------------------------------	-------------------------------	--------------------------------	------------	-------------------	-------------	--	-------------------	---------------------------

1	PP2 500 089 556	GEN .1	Mida tiam 0,5g (Dor ipen em 0.5g)	Dori pen em (dướ i dạng Dori pen em mono hydr at)	0,5g	Tiêm / truy ền	Thuố c bột pha tiêm	Hộp 1 lọ x 20ml	4	36 thán g	893 110 667 924 (VD -257 20-1 6)	Côn g ty cổ phần Dượ c phâ m Min h Dân	Việt Na m	Lọ	15.0 00	615. 000	9.22 5.00 0.00 0	Khô ng quá 12 thán g (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
2	PP2 500 089 557	GEN .2	Vici dori 500 mg	Dori pen em (dướ i dạng Dori pen em mono hydr at)	500 mg	Tiêm / truy ền	Thuố c bột pha tiêm	Hộp 1 lọ, Hộp 10 lọ	5	36 thán g	'893 110 899 824 (VD -248 94-1 6)	Côn g ty cổ phần được phâ m VC P	Việt Na m	Lọ	8.00 0	530. 000	4.24 0.00 0.00 0	Khô ng quá 12 thán g (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
3	PP2 500 089 558	GEN .3	Dori pure 500	Dori pen em mon ohyd rat	500 mg	Tiêm / truy ền	Bột đề pha truy ền tĩnh mặc h	Hộp 1 lọ	2	24 thán g	890 110 118 124	Eugi a Phar ma Speci aliti es Limi ted	Indi a	Lọ	7.00 0	684. 789	4.79 3.52 3.00 0	Khô ng quá 12 thán g (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
4	PP2 500 089 559	GEN .4	Cep emid 1,5g	Cilas tatin (dướ i dạng Cilas tatin natri); Imip ene m (dướ i dạng	0,75 g; 0,75 g	Tiêm / truy ền	Thuố c bột pha tiêm	Hộp 1 lọ, Hộp 10 lọ	4	36 thán g	893 110 923 224 (VD -216 58-1 4)	Côn g ty cổ phần Dượ c phâ m Min h Dân	Việt Na m	Lọ	25.0 00	198. 000	4.95 0.00 0.00 0	Khô ng quá 12 thán g (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)

				imi pen em mono hydr at)															
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao phòng Tài chính Kế toán căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Kế hoạch tổng hợp, khoa Dược, phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng, trung tâm có liên quan của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá và Nhà thầu trúng thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, TTVĐT,KD.

GIÁM ĐỐC

LÊ VĂN SỸ